

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày: 08/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Đức Luân**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trần Lệ Nga**

Ông **Nguyễn Quốc Tiến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lương Quang Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt H (tên gọi khác: Bé H) - sinh năm 1982; nơi cư trú: đường N, KP. 6, P. R, TP. R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng T (đã chết) và bà Trần Thị Thu T1; có vợ là Lê Thị Ngọc H1; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; ngày 02/01/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố bị can và ra Lệnh bắt tạm giam; ngày 09/01/2018, bị bắt và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ – Công an thành phố R; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Nhân thân của bị cáo:* Ngày 23/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại tạm

giám Công an tỉnh Kiên Giang; đến ngày 01/02/2012 thì chấp hành xong, đương nhiên được xóa án tích. Ngày 30/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 – Bộ Công an; đến ngày 06/10/2015 thì chấp hành xong, đã được xóa án tích.

- **Bị hại: Nguyễn Trung V** – sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: đường N, P. R, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị H2** – sinh năm 1967 (có mặt)

Địa chỉ: đường N, P. R, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

- **Người làm chứng:**

NLC1 – sinh năm 1997 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: đường N, P. R, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

NLC2 – sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường N, P. R, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

NLC3 – sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường N, P. R, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

NLC4 – sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường N, P. R, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 12/10/2017, sau khi uống rượu xong, Nguyễn Việt H đi bộ về nhà, trên đường đi H nhặt được 01 cây dao có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng Inox, dài khoảng 25cm, bề rộng hơn 10cm, rồi cầm trên tay mang về. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H đi về đến nhà cô ruột là bà Nguyễn Thị Tiếp, ở số nhà 289/12, đường Nguyễn Chí Thanh, P. R, TP. R thì gặp anh Nguyễn Trung V đang đứng nói chuyện với anh NLC1. Lúc đó H nghĩ anh V đến nhà người cô gây sự nên không nói gì mà đi đến hỏi anh V giấu vật gì trong áo, anh V không trả lời mà quơ tay trúng vào mặt H, do không kiềm chế được bản thân nên H dùng tay trái nắm cổ áo, đẩy anh V về phía hàng rào và cầm cây dao vừa nhặt được chém 01 nhát trúng vào vai trái của anh V gây thương tích. Bị chém bất ngờ nên anh V quay đầu bỏ chạy và vung tay về phía sau, H liền dùng dao chém thêm 01 nhát trúng vào vùng bàn tay trái của anh V gây

thương tích. Anh V bỏ chạy về nhà kêu cứu thì được mọi người trong gia đình chạy ra dùng chai bia, cây móc bọc ném về phía H để ngăn H lại nên H cầm dao bỏ đi. Khi đến đầu hẻm số 289, đường N, P. R, TP. R thì H ném bỏ cây dao xuống cống rồi đi về nhà; đến sáng hôm sau, H bỏ trốn lên thành phố Hồ Chí Minh xin làm thợ hồ. Đến ngày 17/10/2017, anh Nguyễn Trung V làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Việt H; ngày 02/01/2018, Nguyễn Việt H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố bị can, bắt tạm giam để điều tra (Bút lục số: 23-26, 31-33, 37, 104, 105).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Việt H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên, bị hại có đơn xin bãi nại và yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Vật chứng của vụ án*: 01 (một) cây dao có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng Inox, dài khoảng 25cm, bề rộng hơn 10cm; sau khi gây thương tích cho anh V, H đã ném bỏ xuống cống ở đầu hẻm số 289, đường N, P. R, TP. R; Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được (bút lục số: 60).

- *Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích, số: 707/KL-PY, ngày 05/12/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Trung V như sau*:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng mõm vai trái.

- Sẹo xơ cứng cẳng – bàn tay trái đứt gân gấp ngón V, đứt động mạch trụ trái và thần kinh trụ trái. Hiện tại hẹp – tắc hoàn toàn động mạch trụ trái, tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ trái, còn hạn chế chức năng vận động khớp cổ tay và ngón IV, V bàn tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **41%** (bốn mươi một phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ, nhưng gây hạn chế chức năng vận động khớp cổ tay và ngón tay IV, V, bàn tay trái mức độ vừa. (bút lục số: 66-68).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định pháp y về thương tích

của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên Giang.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Nguyễn Trung V yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền ăn uống, đi lại với tổng số tiền là 7.000.000 đồng. Cô ruột của bị cáo H là H2 đã chi trả toàn bộ số tiền trên cho anh V, ngoài ra bà H2 còn tự nguyện hỗ trợ thêm số tiền 50.000.000 đồng cho anh V đi học nghề, anh V không yêu cầu bồi thường gì thêm, bà H2 không yêu cầu bị cáo H hoàn trả lại số tiền đã chi trả thay. (Bút lục số: 89).

- Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSTPRG, ngày 29 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt H về tội “Cố ý gây thương tích”, được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Việt H xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và những chứng cứ xác định có tội:

Khoảng 22 giờ, ngày 12/10/2017, trước căn nhà tại địa chỉ số 289/12, đường N, P. R, TP. R, mặc dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng do suy đoán anh Nguyễn Trung V đến nhà người thân gây sự nên Nguyễn Việt H đã tiến đến gần đẩy anh V về phía

hàng rào, do đã say rượu và không kiểm chế được bản thân nên H đã dùng 01 cây dao dài khoảng 25cm, bề rộng hơn 10cm chém anh V 01 nhát vào vai, 01 nhát vào bàn tay trái gây thương tích, qua giám định pháp y thì tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ những nhận định nêu trên, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

- *Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội:* Từ những diễn biến sự việc đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo đã bộc lộ rõ bản tính côn đồ, mặc dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng chỉ vì muốn bênh vực người thân trong gia đình, bị cáo lợi dụng trong người có men rượu đã không kiểm chế bản thân, sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ sức khỏe con người, làm mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân. Do đó, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất xem xét hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo đã trực tiếp tác động gia đình bồi thường thiệt hại toàn bộ chi phí điều trị sức khỏe theo yêu cầu của bị hại; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần phải xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định của điều luật đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được vật chứng, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã chi trả thay, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H mức án 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam: Ngày 09/01/2018.

- Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được vật chứng, nên không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã chi trả thay, nên không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/5/2018).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R;
- Công an TP. R;
- Chi cục THADS TP. R;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Đức Luân